

Số : 69/2022/CBTT-HAV

Hà Nội, ngày 28 tháng 9 năm 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ  
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDKC HÀ NỘI**

**Kính gửi:**

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội
- Quý vị cổ đông

**I. Tổ chức công bố thông tin**

- Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Rượu Hapro (“HAV”)
- Mã chứng khoán: HAV
- Địa chỉ trụ sở chính: Khu công nghiệp Hapro, Lệ Chi, Gia Lâm, Hà Nội
- Điện thoại: (84-4) 39.290799 Fax: (84-4) 39.290799
- Website: <http://haprovodka.vn/>.

**II. Nội dung thông tin công bố:**

Công ty cổ phần Rượu Hapro công bố thông tin Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và các Tài liệu đại hội.

**III. Địa chỉ đăng tải:**

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ phần Rượu Hapro vào ngày 28/9/2022 tại đường dẫn: <http://haprovodka.vn/>.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VP.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**



**Đình Tiên Thành**

Số: 68./2022/BB-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 28 tháng 09 năm 2022

**BIÊN BẢN HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

Tên doanh nghiệp : **CÔNG TY CỔ PHẦN RƯỢU HAPRO**  
(“Công Ty”)  
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số : 0102164984 do Sở kế hoạch và đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 07/02/2007 thay đổi lần thứ 5 ngày 26/06/2020  
Địa chỉ trụ sở chính : Khu công nghiệp Hapro, xã Lê Chi, huyện Gia Lâm, Tp. Hà Nội  
Điện thoại : 024 3827 6600 Fax: 024 3827 6600  
Thời gian họp : Từ 09h00 ngày 28 tháng 09 năm 2022  
Địa điểm họp : Hội trường tầng 7 Tổng công ty Thương mại Hà Nội - CTCP, số 38-40 Lê Thái Tổ, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

**A. THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI, TÍNH HỢP LỆ CỦA ĐẠI HỘI:**

**1. Thành phần tham dự Đại hội**

- **Cổ đông:** Tất cả cổ đông hiện đang sở hữu cổ phần của Công ty tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 30/08/2022. (*Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2022 đính kèm Biên bản họp.*)
- **Các Ông/Bà là thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc đương nhiệm và các thành viên Ban tổ chức Đại hội.**

**2. Tính hợp lệ của Đại hội**

Vào hồi 09h00’, Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Trung Dũng - Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông như sau:

- Tổng số cổ đông của Công Ty tại ngày chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp ngày 30/08/2022 là **323** cổ đông, tổng số cổ phần sở hữu: **3.297.860** cổ phần có quyền biểu quyết, tương đương 100% tổng số cổ phần đang lưu hành có quyền biểu quyết.

+ Số cổ đông tham dự đại hội: **11** cổ đông tham dự chính thức và ủy quyền, đại diện cho quyền sở hữu **1.912.180** cổ phần (*trương ứng 1.912.180 phiếu biểu quyết*), chiếm tỷ lệ **57,98%** tổng số cổ phần đang lưu hành có quyền biểu quyết.

+ Số cổ đông vắng mặt: **312** cổ đông tương đương **1.385.680** cổ phần, chiếm tỷ lệ **42,02%** tổng số cổ phần đang lưu hành có quyền biểu quyết.

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc Hội thông qua ngày 17/06/2020 và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công Ty, số cổ đông tham dự chính thức và ủy quyền đủ tư cách tham dự kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty và tỷ lệ cổ phần của các cổ đông/đại diện cổ đông tham dự đảm bảo cho ĐHĐCĐ tiến hành một cách hợp lệ.

## **B. NỘI DUNG ĐẠI HỘI:**

### **I. KHAI MẠC ĐẠI HỘI**

Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Văn Thọ- thay mặt Ban tổ chức phát biểu khai mạc Đại hội.

### **II. ĐẠI HỘI THÔNG QUA NHÂN SỰ ĐOÀN CHỦ TỊCH, THƯ KÝ, BAN KIỂM PHIẾU**

#### **- Đoàn Chủ tịch gồm có:**

- |                         |                            |
|-------------------------|----------------------------|
| + Bà Dương Thị Lam      | - Chủ tọa Đại hội          |
| + Ông Đinh Tiến Thành   | - Thành viên Đoàn chủ tịch |
| + Ông Nguyễn Quang Vinh | - Thành viên Đoàn chủ tịch |

#### **- Thư ký Đại hội:**

- |                    |                  |
|--------------------|------------------|
| + Bà Trần Thu Thủy | - Thư ký Đại hội |
|--------------------|------------------|

#### **- Ban kiểm phiếu:**

- |                         |              |
|-------------------------|--------------|
| + Bà Trần Thị Minh Huệ  | - Trưởng ban |
| + Ông Nguyễn Trung Dũng | - Thành viên |
| + Ông Nguyễn Văn Thọ    | - Thành viên |

#### **Kết quả biểu quyết bầu nhân sự Đoàn Chủ tịch, Thư ký Đại hội, Ban kiểm phiếu:**

- Hình thức biểu quyết : Giơ thẻ biểu quyết
- Tổng số phiếu có quyền biểu quyết : **1.912.180** phiếu biểu quyết, chiếm 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp, trong đó:
  - + Tán thành : **1.912.180** phiếu biểu quyết, chiếm 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp
  - + Không tán thành : 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp
  - + Không có ý kiến : 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp
  - + Không hợp lệ : 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp

### **III. THÔNG QUA CHƯƠNG TRÌNH HỌP VÀ QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI**

Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Văn Thọ - trình bày nội dung chương trình Đại hội và Quy chế làm việc và biểu quyết của Đại hội trình ĐHĐCĐ thông qua.

#### **Nội dung của Đại hội gồm có:**

1. Báo cáo của Ban điều hành trình ĐHĐCĐ kết quả kinh doanh năm tài chính 2021 và phương hướng nhiệm vụ và giải pháp năm tài chính 2022;
2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm tài chính 2021 và phương hướng của Hội đồng quản trị năm tài chính 2022;
3. Báo cáo hoạt động của BKS trình Đại hội Cổ đông thường niên năm 2022;
4. Tờ trình số 51/2022/TTr-HĐQT với các nội dung: Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/03/2022 và kế hoạch SXKD năm tiếp theo; Phân phối lợi nhuận; Thù lao HĐQT, BKS; Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/03/2023;
5. Thông qua Biên bản họp và Nghị quyết của Đại hội.

❖ **Đại hội biểu quyết thông qua Chương trình họp:**

- Hình thức biểu quyết : Giơ thẻ biểu quyết
- Tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp : **1.912.180** phiếu biểu quyết, chiếm 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp, trong đó:
  - + Tán thành : **1.912.180** phiếu biểu quyết, chiếm 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp
  - + Không tán thành : 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp
  - + Không có ý kiến : 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp
  - + Không hợp lệ : 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp

❖ **Đại hội biểu quyết thông qua Quy chế làm việc và biểu quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022:**

- Hình thức biểu quyết : Giơ thẻ biểu quyết
- Tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp : **1.912.180** phiếu biểu quyết, chiếm 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp, trong đó:
  - + Tán thành : **1.912.180** phiếu biểu quyết, chiếm 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp
  - + Không tán thành : 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp
  - + Không có ý kiến : 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp
  - + Không hợp lệ : 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp

**IV. CÁC BÁO CÁO VÀ TỜ TRÌNH TẠI ĐẠI HỘI**

**1. Ông Đinh Tiên Thành – Giám đốc Công ty trình bày nội dung:**

- Báo cáo của ban điều hành trình ĐHĐCĐ kết quả kinh doanh năm tài chính 2021 và phương hướng nhiệm vụ và giải pháp năm tài chính 2022.

**2. Bà Dương Thị Lam – Chủ tịch Hội đồng quản trị trình bày nội dung:**

- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm tài chính 2021 và phương hướng của Hội đồng quản trị năm tài chính 2022.

**3. Bà Vũ Thị Mai Hồng – Trưởng Ban kiểm soát trình bày nội dung:**

- Báo cáo hoạt động của BKS trình Đại hội Cổ đông thường niên năm 2022.

**4. Ông Đinh Tiên Thành – Giám đốc Công ty trình bày Tờ trình số 51/2022/TTr-HĐQT với các nội dung:** Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/03/2022 và kế hoạch SXKD năm tiếp theo; Phân phối lợi nhuận; Thù lao HĐQT, BKS; Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/03/2023.

**VI. PHẢN THẢO LUẬN**

Ý kiến thảo luận của Cổ đông: Không có

**VII. PHẢN BIỂU QUYẾT**

Chủ tọa đề nghị Cổ đông cho ý kiến biểu quyết nội dung các Báo cáo, tờ trình đã trình bày tại Đại hội.

**1. Nội dung 01:** Thông qua Báo cáo của Ban điều hành trình ĐHĐCĐ kết quả kinh doanh năm tài chính 2021 và phương hướng nhiệm vụ và giải pháp năm tài chính 2022.

Kết quả biểu quyết:

- Hình thức biểu quyết : Giơ thẻ biểu quyết
- Tổng số phiếu có quyền biểu quyết : **1.912.180** phiếu biểu quyết, chiếm 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp, trong đó:
  - + Tán thành : **1.912.180** phiếu biểu quyết, chiếm 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp
  - + Không tán thành : 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp
  - + Không có ý kiến : 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp
  - + Không hợp lệ : 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp

Như vậy, ĐHĐCĐ đã thông qua nội dung này.

**2. Nội dung 02:** Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm tài chính 2021 và phương hướng của Hội đồng quản trị năm tài chính 2022

Kết quả biểu quyết:

- Hình thức biểu quyết : Giơ thẻ biểu quyết
- Tổng số phiếu có quyền biểu quyết : **1.912.180** phiếu biểu quyết, chiếm 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp, trong đó:
  - + Tán thành : **1.912.180** phiếu biểu quyết, chiếm 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp
  - + Không tán thành : 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp
  - + Không có ý kiến : 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp
  - + Không hợp lệ : 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp

Như vậy, ĐHĐCĐ đã thông qua nội dung này.

**3. Nội dung 03:** Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS trình Đại hội Cổ đông thường niên năm 2022

Kết quả biểu quyết:

- Hình thức biểu quyết : Giơ thẻ biểu quyết
- Tổng số phiếu có quyền biểu quyết : **1.912.180** phiếu biểu quyết, chiếm 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp, trong đó:
  - + Tán thành : **1.912.180** phiếu biểu quyết, chiếm 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp
  - + Không tán thành : 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp
  - + Không có ý kiến : 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp
  - + Không hợp lệ : 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp

Như vậy, ĐHĐCĐ đã thông qua nội dung này.

4. **Nội dung 04:** Thông qua Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/03/2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam, trong đó có một số chỉ tiêu chính như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Giá trị (VND)
<b>I</b>	<b>TỔNG TÀI SẢN</b> (tại ngày 31/3/2022)	<b>25.148.824.945</b>
1	Tài sản ngắn hạn	10.912.167.981
2	Tài sản dài hạn	14.236.656.964
<b>II</b>	<b>NGUỒN VỐN</b> (tại ngày 31/03/2022)	<b>25.148.824.945</b>
1	Nợ phải trả	11.004.325.716
2	Vốn chủ sở hữu	14.144.499.229
<b>III</b>	<b>KẾT QUẢ KINH DOANH</b> (từ 01/04/2021 đến 31/03/2022)	
1	Doanh thu thuần	1.034.669.091
2	Lợi nhuận trước thuế	(570.038.334)
3	Lợi nhuận sau thuế	(570.038.334)

Kết quả biểu quyết:

- Hình thức biểu quyết : Giơ thẻ biểu quyết

- Tổng số phiếu có quyền biểu quyết : **1.912.180** phiếu biểu quyết, chiếm 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp, trong đó:

+ Tán thành : **1.912.180** phiếu biểu quyết, chiếm 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp

+ Không tán thành : 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp

+ Không có ý kiến : 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp

+ Không hợp lệ : 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp

Như vậy, ĐHCĐ đã thông qua nội dung này.

5. **Nội dung 05:** Thông qua kế hoạch SXKD năm tài chính tiếp theo với các chỉ tiêu như sau:

Chỉ tiêu	Năm 2022 (VND)	KH2022/TH2021
1. Tổng doanh thu và thu nhập khác	1.003.000.000	96,94%
2. Lợi nhuận trước thuế	0	-
3. Cổ tức	0	-

Kết quả biểu quyết:

- Hình thức biểu quyết : Giơ thẻ biểu quyết

- Tổng số phiếu có quyền biểu quyết : **1.912.180** phiếu biểu quyết, chiếm 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp, trong đó:

tham dự họp

- + *Tán thành* : **1.912.180** phiếu biểu quyết, chiếm 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp
- + *Không tán thành* : 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp
- + *Không có ý kiến* : 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp
- + *Không hợp lệ* : 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp

Như vậy, ĐHĐCĐ đã thông qua nội dung này.

**6. Nội dung 06:** Thông qua việc không thực hiện phân phối lợi nhuận và không chia cổ tức năm tài chính từ 01/4/2021 đến 31/03/2022 do kết quả kinh doanh âm.

Kết quả biểu quyết:

- *Hình thức biểu quyết* : *Giơ thẻ biểu quyết*
- *Tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp* : **1.912.180** phiếu biểu quyết, chiếm 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp, trong đó:
  - + *Tán thành* : **1.912.180** phiếu biểu quyết, chiếm 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp
  - + *Không tán thành* : 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp
  - + *Không có ý kiến* : 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp
  - + *Không hợp lệ* : 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp

Như vậy, ĐHĐCĐ đã thông qua nội dung này.

**7. Nội dung 07:** Thông qua việc Công ty không chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2022 để giảm bớt gánh nặng về tài chính cho Công ty.

Kết quả biểu quyết:

- *Hình thức biểu quyết* : *Giơ thẻ biểu quyết*
- *Tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp* : **1.912.180** phiếu biểu quyết, chiếm 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp, trong đó:
  - + *Tán thành* : **1.912.180** phiếu biểu quyết, chiếm 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp
  - + *Không tán thành* : 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp
  - + *Không có ý kiến* : 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp
  - + *Không hợp lệ* : 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp

Như vậy, ĐHĐCĐ đã thông qua nội dung này.

**8. Nội dung 08:** Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm tài chính kết thúc ngày 31/03/2023 phù hợp với quy định của pháp luật.

Kết quả biểu quyết:

- *Hình thức biểu quyết* : *Giơ thẻ biểu quyết*

- Tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp : 1.912.180 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp, trong đó:
- + Tán thành : 1.912.180 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp
- + Không tán thành : 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp
- + Không có ý kiến : 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp
- + Không hợp lệ : 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp

Như vậy, ĐHĐCĐ đã thông qua nội dung này.

**9. Nội dung 09:** Đại hội đồng cổ đông ủy quyền toàn bộ cho HĐQT và cho phép HĐQT được ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT hoặc thành viên HĐQT khác xem xét, quyết định, tổ chức triển khai các vấn đề đã được ĐHĐCĐ thông qua và xem xét, quyết định các nội dung khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ phát sinh phải giải quyết giữa hai kỳ ĐHĐCĐ thường niên; thực hiện các thủ tục có liên quan theo quy định.

Các nghị quyết, nội dung ủy quyền theo nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 có hiệu lực kể từ ngày được thông qua và không giới hạn thời hạn hiệu lực cho đến khi ĐHĐCĐ có quyết định khác thay thế.

Kết quả biểu quyết:

- Hình thức biểu quyết : Giơ thẻ biểu quyết
- Tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp : 1.912.180 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp, trong đó:
- + Tán thành : 1.912.180 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp
- + Không tán thành : 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp
- + Không có ý kiến : 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp
- + Không hợp lệ : 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp

Như vậy, ĐHĐCĐ đã thông qua nội dung này.

## VIII. THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

Bà Trần Thu Thủy- Thư ký đọc toàn văn Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 trình Đại hội biểu quyết thông qua.

Kết quả biểu quyết:

- Hình thức biểu quyết : Giơ thẻ biểu quyết
- Tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp : 1.912.180 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp, trong đó:
- + Tán thành : 1.912.180 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp
- + Không tán thành : 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp



- + Không có ý kiến : 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp
- + Không hợp lệ : 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp

### C. BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Bà Bà Dương Thị Lam - Chủ tọa Đại hội phát biểu bế mạc Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Rượu Hapro kết thúc vào lúc 10 giờ 15 phút cùng ngày./.

Thư ký



**Trần Thu Thủy**

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**  
  
**Dương Thị Lam**

Hà Nội, ngày 28 tháng 9 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN RƯỢU HAPRO**

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ Phần Rượu Hapro (“Công Ty”);
- Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ Phần Rượu Hapro ngày 28/09/2022.

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCD”) Công ty Cổ phần Rượu Hapro (“Công Ty”) đã biểu quyết để thông qua các Nghị quyết sau:

- Nghị quyết 01:** ĐHĐCD thông qua Báo cáo của Ban điều hành trình ĐHĐCD về kết quả kinh doanh năm tài chính 2021 và phương hướng nhiệm vụ và giải pháp năm tài chính 2022.
- Nghị quyết 02:** ĐHĐCD thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm tài chính 2021 và phương hướng của Hội đồng quản trị năm tài chính 2022.
- Nghị quyết 03:** ĐHĐCD thông qua Báo cáo hoạt động của BKS trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022.
- Nghị quyết 04:** ĐHĐCD thông qua Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/03/2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam, trong đó có một số chỉ tiêu chính như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Giá trị (VND)
<b>I</b>	<b>TỔNG TÀI SẢN</b> (tại ngày 31/3/2022)	<b>25.148.824.945</b>
1	Tài sản ngắn hạn	10.912.167.981
2	Tài sản dài hạn	14.236.656.964
<b>II</b>	<b>NGUỒN VỐN</b> (tại ngày 31/03/2022)	<b>25.148.824.945</b>
1	Nợ phải trả	11.004.325.716
2	Vốn chủ sở hữu	14.144.499.229
<b>III</b>	<b>KẾT QUẢ KINH DOANH</b> (từ 01/04/2021 đến 31/03/2022)	
1	Doanh thu thuần	1.034.669.091
2	Lợi nhuận trước thuế	(570.038.334)
3	Lợi nhuận sau thuế	(570.038.334)

**1.5. Nghị quyết 05:** ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch SXKD năm tài chính tiếp theo với các chỉ tiêu như sau:

Chỉ tiêu	Năm 2022 (VND)	KH2022/TH2021
1. Tổng doanh thu và thu nhập khác	1.003.000.000	96,94%
2. Lợi nhuận trước thuế	0	-
3. Cổ tức	0	-

**1.6. Nghị quyết 06:** ĐHĐCĐ thông qua việc không thực hiện phân phối lợi nhuận và không chia cổ tức năm tài chính từ 01/4/2021 đến 31/03/2022 do kết quả kinh doanh âm.

**1.7. Nghị quyết 07:** ĐHĐCĐ thông qua việc Công ty không chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2022 để giảm bớt gánh nặng về tài chính cho Công ty.

**1.8. Nghị quyết 08:** ĐHĐCĐ thông qua việc ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm tài chính kết thúc ngày 31/03/2023 phù hợp với quy định của pháp luật.

**1.9. Nghị quyết 09:** ĐHĐCĐ ủy quyền toàn bộ cho HĐQT và cho phép HĐQT được ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT hoặc thành viên HĐQT khác xem xét, quyết định, tổ chức triển khai các vấn đề đã được ĐHĐCĐ thông qua và xem xét, quyết định các nội dung khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ phát sinh phải giải quyết giữa hai kỳ ĐHĐCĐ thường niên; thực hiện các thủ tục có liên quan theo quy định.

Các nghị quyết, nội dung ủy quyền theo nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 có hiệu lực kể từ ngày được thông qua và không giới hạn thời hạn hiệu lực cho đến khi ĐHĐCĐ có quyết định khác thay thế.

**Điều 2:** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc, Trưởng các phòng/ban/Chi nhánh/đơn vị trực thuộc Công Ty và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

*Nơi nhận:*

- Các cổ đông Công ty (để b/c);
- HĐQT, BKS (để biết);
- Ban Giám đốc (để t/hiện);
- Lưu VP, VT;

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



**CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022****Thời gian:** 08h30 ngày 28 tháng 09 năm 2022**Địa điểm:** Hội trường tầng 7 Tổng công ty Thương mại Hà Nội – CTCP, Số 38 - 40 Lê Thái Tổ, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

THỜI GIAN	NỘI DUNG
08h30' – 09h00'	- Đón tiếp khách mời, đại biểu - Kiểm tra tư cách cổ đông, đăng ký cổ đông dự họp, phát tài liệu.
09h00' – 09h05'	- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông. - Chào cờ, tuyên bố lý do tổ chức Đại hội, giới thiệu Đại biểu tham dự.
09h05' – 09h10'	- Thông qua Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu biểu quyết - Thông qua Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc tại Đại hội.
09h10' – 09h20'	Báo cáo kết quả kinh doanh năm tài chính 2021 và phương hướng nhiệm vụ và giải pháp năm tài chính 2022.
09h20' – 09h30'	Báo cáo về hoạt động của HĐQT trong năm tài chính 2021 và phương hướng của HĐQT năm tài chính 2022.
09h30' – 09h40'	Báo cáo về hoạt động của BKS năm 2021 trình Đại hội Cổ đông thường niên năm 2022.
09h40' – 09h50'	- Tờ trình các nội dung: Thông qua Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/03/2022 và kế hoạch SXKD năm tiếp theo; Phân phối lợi nhuận; Thù lao HĐQT, BKS; Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/03/2023; - Các nội dung khác thuộc thẩm quyền (nếu có).
09h50' – 10h00'	Thảo luận và biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình Đại hội.
10h00' – 10h15'	Nghỉ giải lao
10h15' – 10h25'	Thông qua Biên bản đại hội và Nghị quyết Đại hội.
10h25' – 10h30'	Tuyên bố bế mạc Đại hội.

**BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI**



## CÔNG TY CỔ PHẦN RƯỢU HAPRO

Khu công nghiệp Hapro, Lê Chi, Gia Lâm, Hà Nội.

Điện thoại: (+84 4) 38.276.600 Fax: (+84 4) 38.276.600

Mã số doanh nghiệp: 0102164984 Website: <http://haprovodka.vn/>

Hà Nội, ngày 28 tháng 09 năm 2022

## QUY CHẾ LÀM VIỆC

### TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022 CÔNG TY CỔ PHẦN RƯỢU HAPRO

#### Điều 1: Nguyên tắc chung

1. Tất cả các cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) phải mặc trang phục chỉnh tề, lịch sự, xuất trình đầy đủ các giấy tờ tùy thân và các giấy tờ liên quan đến việc xác minh tư cách đại biểu tại bàn đón tiếp và Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.
2. Cổ đông khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban Tổ chức Đại hội quy định, tuân thủ sự sắp xếp vị trí của Ban Tổ chức.
3. Không hút thuốc lá trong phòng đại hội.
4. Giao tiếp hòa nhã, thân thiện, giữ trật tự và thái độ nghiêm túc trong giờ họp. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông (*nếu có nhu cầu sử dụng điện thoại di động xin mời quý cổ đông trao đổi bên ngoài phòng họp*).
5. Các đại biểu tham gia cuộc họp phải tuân theo sự điều khiển của Chủ tọa, tạo điều kiện cho cuộc họp diễn ra một cách thuận lợi, nhanh chóng, hợp lệ.

#### Điều 2: Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 được tiến hành khi có số cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

#### Điều 3: Điều kiện tham dự và quy định về ủy quyền

1. Cổ đông là cá nhân hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có tên trong danh sách cổ đông của Công ty Cổ phần Rượu Hapro vào ngày chốt danh sách cổ đông được quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.
2. Các cổ đông có quyền tham dự ĐHĐCĐ có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người đại diện của mình tham dự. Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác tham dự ĐHĐCĐ. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi đại diện. Việc ủy quyền cho một người khác phải được lập thành văn bản theo quy định của pháp luật hiện hành hoặc theo mẫu của Công ty.

#### Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông/người đại diện theo ủy quyền hợp lệ tham dự ĐHĐCĐ

1. Tất cả các cổ đông, đại diện cổ đông đã làm các thủ tục đăng ký tham dự được quyền

- tham gia, phát biểu ý kiến trong nội dung chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
2. Tất cả các cổ đông đủ điều kiện tham dự Đại hội có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại pháp luật hiện hành, Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty và quy chế này sau khi được ĐHĐCĐ thông qua.
  3. Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông phải xuất trình giấy tờ tùy thân (CMND/CCCD hoặc hộ chiếu), Thư mời tham dự, Giấy ủy quyền (nếu có) và Giấy giới thiệu (nếu là đại diện cho cổ đông là pháp nhân) với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông để đăng ký và nhận Thẻ biểu quyết theo quy định của Công ty.
  4. Cổ đông tham dự Đại hội phải tuân theo sự điều khiển của Đoàn Chủ tịch Đại hội, khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông tham dự Đại hội cũng có thể ghi các nội dung vào phiếu câu hỏi để chuyển cho Thư ký Đại hội.
  5. Cổ đông được quyền biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ của Công ty.
  6. Cổ đông tới dự họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng biểu quyết.
  7. Cổ đông đến sau khi Đại hội khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

#### **Điều 5: Chủ tọa Đại hội**

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị là chủ tọa đại hội. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt có thể ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác làm Chủ tọa Đại hội
2. Chủ tọa Đại hội đề cử nhân sự cho Ban kiểm phiếu biểu quyết, Thư ký Đại hội để Đại hội đồng cổ đông thông qua.
3. Chủ tọa chủ trì, cùng các thành viên trong Đoàn Chủ tịch điều hành ĐHĐCĐ và giải quyết các vấn đề phát sinh (nếu có) trong quá trình diễn ra Đại hội.
4. Quyết định của Chủ tọa Đại hội về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.
5. Chủ tọa được tiến hành các công việc cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự và hiệu quả nhất, phản ánh được mong muốn của đa số người tham dự Đại hội. Chủ tọa có quyền yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác; yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh, sức khỏe ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.
6. Chủ tọa Đại hội có các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và của Công ty.

**Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông**

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông gồm 01 Trưởng Ban và các thành viên do Ban tổ chức Đại hội lựa chọn.
2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.
3. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có chức năng kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến dự họp ĐHĐCĐ và làm thủ tục đăng ký cổ đông/đại diện cổ đông tham dự họp, phát Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết cho cổ đông/đại diện cổ đông.
4. Báo cáo trước ĐHĐCĐ về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

**Điều 7: Quyền và nghĩa vụ của Thư ký Đại hội**

1. Thư ký Đại hội do Chủ tọa đề cử và được ĐHĐCĐ thông qua, chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình.
2. Nhiệm vụ của Thư ký Đại hội:
  - Ghi chép trung thực các nội dung và những vấn đề đã được các cổ đông/đại diện cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.
  - Lập Biên bản Đại hội.
  - Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, thông báo gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
  - Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông/đại diện cổ đông (nếu có).
  - Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tọa.

**Điều 8: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu**

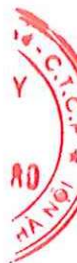
1. Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được ĐHĐCĐ thông qua với số lượng 03 (ba) thành viên.
2. Ban Kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.
3. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:
  - Hướng dẫn cách sử dụng Thẻ biểu quyết.
  - Ban kiểm phiếu sẽ đếm số Phiếu tán thành, số Phiếu không tán thành và số Phiếu không có ý kiến; Xác định kết quả kiểm phiếu.
  - Báo cáo trước Đại hội về kết quả biểu quyết.
4. Chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác các công việc đã thực hiện và kết quả biểu quyết.

**Điều 9: Quyền và nghĩa vụ của Ban Tổ chức Đại hội**

1. Ban Tổ chức Đại hội do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định thành lập.
2. Ban Tổ chức Đại hội nhận giấy tờ đăng ký của cổ đông đến dự họp, phát các tài liệu, thực hiện các công tác tổ chức khác.

**Điều 10: Thông qua quyết định của ĐHĐCĐ**

1. Hình thức biểu quyết:



- a. Cổ đông và Đại diện cổ đông thực hiện quyền biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Rượu Hapro bằng hình thức sử dụng Thẻ biểu quyết.
- b. Thẻ biểu quyết đã được in sẵn theo mẫu của Ban tổ chức, có đóng dấu của Công ty Cổ phần Rượu Hapro được phát cho Cổ đông khi tham dự Đại hội. Trong Thẻ biểu quyết có các thông tin về mã số cổ đông, số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông hoặc Đại diện cổ đông tham dự Đại hội.
- c. Đại hội biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Với mỗi vấn đề cần biểu quyết tại ĐHĐCD, Chủ tọa Đại hội sẽ đề nghị thực hiện biểu quyết 03 lần theo trình tự sau:

- Lần thứ nhất : Biểu quyết tán thành.
- Lần thứ hai : Biểu quyết không tán thành.
- Lần thứ ba : Biểu quyết không có ý kiến.

Mỗi Cổ đông hoặc Đại diện cổ đông (01 người) chỉ được biểu quyết 01 lần (tán thành hoặc không tán thành hoặc không có ý kiến) đối với cùng một vấn đề cần biểu quyết tại ĐHĐCD.

2. Những cổ đông không giơ Thẻ biểu quyết trong cả 03 lần Chủ tọa hỏi ý kiến về nội dung đó (Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến) được xem là Tán thành đối với nội dung đó.
3. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành. Đối với quyết định về (i) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại (ii) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; (iii) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; (iv) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công Ty; (v) Tổ chức lại, giải thể Công ty thì phải được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

#### **Điều 11: Phát biểu ý kiến tại Đại hội**

1. Cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa.
2. Cổ đông/đại diện cổ đông phát biểu ngắn gọn, tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình Đại hội đã thông qua. Thời gian phát biểu của mỗi cổ đông tối đa là 3 phút.
3. Chủ tọa sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông.

#### **Điều 12: Biên bản và Nghị quyết Đại hội**

1. Nội dung cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được Thư ký Đại hội ghi chép đầy đủ vào Biên bản cuộc họp và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.
2. Biên bản cuộc họp là cơ sở để soạn thảo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.



3. Biên bản họp ĐHĐCĐ và các Nghị quyết ĐHĐCĐ được thông qua và các tài liệu có liên quan được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

### **Điều 13: Quy định khác**

Để đảm bảo tuân thủ các quy định liên quan đến phòng chống dịch Covid-19, các Cổ đông/Người đại diện khi đến tham gia cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải tuân thủ các quy định sau:

1. Khuyến khích đeo khẩu trang khi đến đăng ký dự họp và trong suốt quá trình diễn ra Đại hội.
2. Đảm bảo sức khỏe tốt, không có các biểu hiện sốt, ho, khó thở hoặc các triệu chứng thuộc diện nghi ngờ nhiễm Covid-19, không thuộc các trường hợp bị yêu cầu cách ly theo quy định.
3. Tuân thủ sắp xếp của Ban tổ chức Đại hội về vị trí ngồi trong quá trình diễn ra cuộc họp.

### **Điều 14: Hiệu lực thi hành**

Quy chế làm việc này được công bố công khai trước Đại hội đồng cổ đông, có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và áp dụng tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Rượu Hapro.

**BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH TRÌNH ĐHCĐ  
KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM TÀI CHÍNH 2021 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG  
NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NĂM TÀI CHÍNH 2022**

**I. Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm tài chính 2021:**

**1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế:**

Chỉ tiêu	Năm 2020 (đồng)	Năm 2021 (đồng)
Doanh thu thuần từ bán hàng và CCDV	1.005.386.733	1.034.669.091
Doanh thu HĐTC	185.515	260.431
Thu nhập khác		4.555.155
Lợi nhuận kế toán trước thuế	Lỗ 923.717.419	Lỗ 570.038.334

**2/Đánh giá:**

Năm 2021 Công ty vẫn đang tạm dừng sản xuất (giấy phép sản xuất rượu hết hạn từ 5/2014), doanh thu chủ yếu từ hoạt động cho thuê kho, nhà xưởng, phương tiện vận tải. Năm 2021 công ty hoàn thành về chỉ tiêu Doanh thu (kế hoạch là 1.005 triệu đồng).

Trong năm 2021 Công ty đã tập trung vào việc xử lý tiêu thụ hàng tồn kho, tận thu nguồn lực tài chính từ mặt bằng kho tàng dư thừa tại Nhà máy, khai thác phương tiện vận tải, tuy nhiên kết quả hoạt động trong năm chưa đạt được như mong muốn do: nợ đầu kỳ năm tài chính 2021 còn lớn như nợ 1 số các nhà cung cấp...tồn đọng từ các năm trước để lại. Công ty đã tiết giảm các chi phí tối đa nhưng chi phí quản lý doanh nghiệp và các chi phí khác giảm không đáng kể.

Với sự nỗ lực, cố gắng của HĐQT và Ban điều hành cùng toàn thể CBCNV Công ty bằng các giải pháp, tận thu khai thác tối đa nguồn lực hiện có (kho tàng, phương tiện vận tải, quỹ đất...) nên trong năm 2021 hoạt động của Công ty được duy trì ổn định.

**3- Các kết quả khác:**

**3.1. Về chế độ chính sách đối người lao động và nghĩa vụ đối với Nhà nước:**

- Các chế độ chính sách đối với người lao động từng bước được cải thiện, Công ty không còn tình trạng nợ lương người lao động như các năm trước.

- Công ty thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với Nhà nước, đến nay không còn tình trạng nợ tiền thuế, nợ BHXH.

**3.2. Về công tác an ninh quốc phòng, PCCC, PC bảo lụt, ATLĐ:** được đảm bảo thường xuyên bằng việc chủ động xây dựng các phương án.

**3.3. Công tác xã hội:**

- Phối hợp chặt chẽ với các đoàn thể tuyên truyền nghị quyết của cấp trên, chính sách pháp luật của Nhà nước, kịp thời giải đáp các khúc mắc của người lao động.

- Thăm hỏi và giúp đỡ các gia đình CBCNV lúc gặp khó khăn.



- Tạo điều kiện thuận lợi cho các đoàn thể các hoạt động.

## **II. Đánh giá chung về các mặt hoạt động năm 2021:**

- Hoạt động của Công ty năm 2021 được duy trì ổn định, trong năm 2021 Công ty đã nỗ lực tập trung giải quyết các khó khăn gặp phải trong quá trình duy trì hoạt động; áp dụng những biện pháp tích cực khai thác tài sản của Công ty (kho tàng, phương tiện vận tải, quỹ đất...) để đạt được hiệu quả tốt nhất.

- Năm tài chính 2021: tình hình hoạt động của Công ty tiếp tục gặp nhiều khó khăn. Công ty vẫn đang tạm dừng sản xuất, doanh thu chủ yếu của Công ty trong năm 2021 đến từ hoạt động kinh doanh cho thuê 3.450m<sup>2</sup> đất và tài sản trên đất của diện tích đất 6.330m<sup>2</sup> lô B5A tại Khu CNTP Hapro; cho thuê 1 phần nhà kho dư thừa tại Nhà máy của Công ty; cho thuê phương tiện vận tải; và doanh thu thu hồi công nợ hàng hóa của Công ty. Doanh thu thuần thấp trong khi chi phí tài chính và chi phí quản lý doanh nghiệp lại khá cao khiến Công ty hoạt động thua lỗ và tiếp tục không chi trả cổ tức cho các cổ đông.

- Trong tháng 8 năm 2021 Công ty đã thực hiện tinh giản bộ máy gọn nhẹ, cắt giảm tối đa số lao động dư thừa. Công ty đã thực hiện chấm dứt hợp đồng lao động đối với **08 lao động** không bố trí được công việc. Số tiền lương và chế độ trợ cấp mất việc làm chi trả cho 08 lao động theo đúng quy định là **355.983.989 đồng** (Công ty thực hiện 02 hợp đồng vay vốn với số tiền 100 triệu đồng để có nguồn tiền đền bù việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với 08 lao động dư thừa, đến nay Công ty đã hoàn tất việc trả nợ 02 hợp đồng vay vốn trên)

- Công ty thực hiện đầy đủ chế độ chính sách đối với người lao động, nghĩa vụ với nhà nước theo quy định của Nhà nước, hàng tháng trích nộp đầy đủ tiền thuế (không còn tình trạng nợ lương người lao động, nợ thuế như trước đây)

- Tiếp tục rà soát đối chiếu, phân loại và thu hồi Công nợ của Công ty.

- Hoạt động của Công ty trong năm tài chính 2021 được duy trì ổn định, nhân sự của Công ty tại thời điểm hiện nay là 05 người gồm: Giám đốc Công ty; kế toán trưởng; 01 hành chính và 02 lao động thực hiện công tác bảo vệ tài sản của Công ty.

## **IV. Kế hoạch SXKD và các định hướng năm tài chính 2022:**

### **1- Các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu:**

- Tổng doanh thu: 1.003 triệu đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 0 đồng
- Cổ tức: 0%.

### **2- Một số giải pháp cụ thể:**

#### **2.1. Về công tác tổ chức và lao động tiền lương:**

- Duy trì hoạt động của Công ty ổn định
- Xây dựng chính sách tiền lương gắn liền với hiệu quả công việc phù hợp với mô hình hoạt động hiện tại của Công ty.

#### **2.2 Về công tác tài chính**

+ Quản lý tốt dòng tiền, tăng cường công tác kiểm soát nợ, giảm thiểu rủi ro tài chính do công nợ quá hạn, mất khả năng thanh toán, tận thu nguồn lực tài chính đảm bảo đủ vốn để duy trì hoạt động của Công ty.

+ Rà soát lại các khoản mục chi phí, tiếp tục nhất quán chủ trương tiết giảm chi phí, thực hiện tiết giảm ở một số khoản mục phí như chi phí quản lý gián tiếp, chi phí lao động, chi phí vận tải, chi phí văn phòng.

### 2.3 Về công tác thị trường

Tập trung thu hồi công nợ khó đòi tồn tại nhiều năm qua

### 2.4 Về công tác sản xuất

Tìm đối tác liên doanh, liên kết trong công tác sản xuất kinh doanh.

### 2.5 Các công tác khác

+ Tận thu khai thác tối đa nguồn lực hiện có (kho tàng, phương tiện vận tải, quỹ đất...) trong đó có việc triển khai hợp tác với các đối tác để cho thuê dài hạn diện tích đất khoảng 2.800m<sup>2</sup> thuộc lô đất 6.330m<sup>2</sup> lô B5A tại Khu CNTP Hapro của Công ty.

+ Tiết giảm tối đa chi phí quản lý doanh nghiệp

+ Khai thác tối đa cơ sở vật chất dôi dư

+ Công ty phấn đấu đạt được các chỉ tiêu kinh tế đề ra trong năm tài chính 2022.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện SXKD năm tài chính 2021, xây dựng kế hoạch SXKD năm 2022 của Ban Điều hành Công ty CP Rượu Hapro.

Kính chúc quý vị mạnh khỏe và chúc Đại hội đồng cổ đông năm 2022 thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- TCT TM HN-CTCP;
- ĐHDCĐ, HĐQT, BKS Cty;
- Lưu: VP.

TM. BAN ĐIỀU HÀNH



**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**  
 Tại ngày 31 tháng 3 năm 2022

TÀI SẢN	MS	TM	31/03/2022	01/04/2021
			VND	VND
<b>A - TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>10.912.167.981</b>	<b>11.000.834.797</b>
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5.1	125.932.913	16.780.819
1. Tiền	111		125.932.913	16.780.819
II. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		3.771.446.496	3.944.146.493
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	5.2	908.993.168	979.722.550
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	5.3	53.927.526	53.927.526
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	5.4	498.721.868	621.437.865
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	5.5	(878.209.168)	(898.954.550)
5. Tài sản thiếu chờ xử lý	139	5.6	3.188.013.102	3.188.013.102
III. Hàng tồn kho	140	5.7	1.353.078.190	1.353.078.190
1. Hàng tồn kho	141		1.353.078.190	1.353.078.190
IV. Tài sản ngắn hạn khác	150		5.661.710.382	5.686.829.295
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	5.8	5.653.581.192	5.667.554.170
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		-	11.145.935
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	5.14	8.129.190	8.129.190
<b>B - TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>14.236.656.964</b>	<b>15.113.394.957</b>
II. Tài sản cố định	220		5.605.953.168	6.239.950.536
1. Tài sản cố định hữu hình	221	5.9	5.605.953.168	6.239.950.536
- Nguyên giá	222		14.607.833.877	14.607.833.877
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(9.001.880.709)	(8.367.883.341)
2. Tài sản cố định vô hình	227	5.10	-	-
- Nguyên giá	228		79.500.000	79.500.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(79.500.000)	(79.500.000)
III. Tài sản dở dang dài hạn	240		522.064.418	522.064.418
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	5.11	522.064.418	522.064.418
IV. Tài sản dài hạn khác	260		8.108.639.378	8.351.380.003
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	5.8	8.108.639.378	8.351.380.003
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b> (270 = 100+200)	<b>270</b>		<b>25.148.824.945</b>	<b>26.114.229.754</b>



**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (Tiếp theo)**  
Tại ngày 31 tháng 3 năm 2022

NGUỒN VỐN	MS	TM	31/03/2022	01/04/2021
			VND	VND
<b>C- NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>11.004.325.716</b>	<b>11.399.692.191</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>10.894.325.716</b>	<b>11.289.692.191</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	5.12	6.258.964.596	6.465.405.204
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	5.13	992.367.395	992.367.395
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	5.14	10.031.381	-
4. Phải trả người lao động	314		549.200.658	752.601.702
5. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	5.15	50.000.000	50.000.000
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	5.16	1.773.761.686	1.829.317.890
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	5.17	1.260.000.000	1.200.000.000
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>110.000.000</b>	<b>110.000.000</b>
1. Phải trả dài hạn khác	337	5.16	110.000.000	110.000.000
<b>D- VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>14.144.499.229</b>	<b>14.714.537.563</b>
<b>I- Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>5.18</b>	<b>14.144.499.229</b>	<b>14.714.537.563</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		32.978.600.000	32.978.600.000
<i>Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết</i>	<i>411a</i>		<i>32.978.600.000</i>	<i>32.978.600.000</i>
2. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		(18.834.100.771)	(18.264.062.437)
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	<i>421a</i>		<i>(18.264.062.437)</i>	<i>(17.340.345.018)</i>
- LNST chưa phân phối kỳ này	<i>421b</i>		<i>(570.038.334)</i>	<i>(923.717.419)</i>
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b> (440 = 300+400)	<b>440</b>		<b>25.148.824.945</b>	<b>26.114.229.754</b>

Hà Nội, ngày 21 tháng 6 năm 2022

Người lập

Phụ trách kế toán

Giám đốc





Đoàn Thị Kim Vân

Đoàn Thị Kim Vân

Đình Tiến Thành

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/03/2022

CHỈ TIÊU	MS	TM	Năm tài chính	Năm tài chính
			kết thúc ngày 31/03/2022	kết thúc ngày 31/03/2021
			VND	VND
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	6.1	1.034.669.091	1.005.386.733
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10		1.034.669.091	1.005.386.733
4. Giá vốn hàng bán	11	6.2	636.159.864	640.513.817
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	20		398.509.227	364.872.916
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	6.3	260.431	185.515
7. Chi phí tài chính	22	6.4	44.527.119	43.999.996
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		<i>44.527.119</i>	<i>43.999.996</i>
8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	6.5	927.436.028	1.126.757.640
9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20+(21-22)-(24+25)}	30		(573.193.489)	(805.699.205)
10. Thu nhập khác	31	6.6	4.555.155	
11. Chi phí khác	32	6.6	1.400.000	118.018.214
12. Lợi nhuận khác (40 = 31-32)	40		3.155.155	(118.018.214)
13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30+40)	50		(570.038.334)	(923.717.419)
14. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	6.7	-	-
15. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
16. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50-51-52)	60		(570.038.334)	(923.717.419)
17. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	6.8	(172,85)	(280,10)

Hà Nội, ngày 21 tháng 6 năm 2022

Người lập

Phụ trách kế toán

Giám đốc



Đoàn Thị Kim Vân

Đoàn Thị Kim Vân

Đình Tiến Thành

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**  
*(theo phương pháp trực tiếp)*  
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/03/2022

CHỈ TIÊU	MS	TM	Năm tài chính	Năm tài chính
			kết thúc ngày 31/03/2022	kết thúc ngày 31/03/2021
			VND	VND
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>				
1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01		1.033.136.000	1.073.889.517
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	02		(237.391.989)	(220.580.373)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03		(657.422.560)	(476.424.667)
4. Tiền chi trả lãi vay	04		(527.123)	-
5. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	05		-	(8.283.426)
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06		148.677.911	7.474.840
7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07		(237.580.576)	(505.476.027)
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</i>	20		48.891.663	(129.400.136)
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>				
1. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		260.431	185.515
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</i>	30		260.431	185.515
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>				
1. Tiền thu từ đi vay	33		114.000.000	-
2. Tiền trả nợ gốc vay	34		(54.000.000)	-
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	40		60.000.000	-
<i>Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (20+30+40)</i>	50		109.152.094	(129.214.621)
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60		16.780.819	145.995.440
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (50+60+61)	70	5.1	125.932.913	16.780.819

Hà Nội, ngày 21 tháng 6 năm 2022

Người lập

Phụ trách kế toán

Giám đốc





Đoàn Thị Kim Vân

Đoàn Thị Kim Vân

Đình Tiên Thành



**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
TRONG NĂM TÀI CHÍNH 2021 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG CỦA HỘI  
ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM TÀI CHÍNH 2022**

Thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Rượu Hapro, Hội đồng quản trị Công ty trân trọng báo cáo trước toàn thể Đại hội về tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị (HDQT) trong năm tài chính 2021 và phương hướng năm tài chính 2022 như sau:

***I. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HDQT NĂM TÀI CHÍNH 2021 (từ 01/4/2021 đến 31/3/2022):***

Hội đồng quản trị Công ty CP Rượu Hapro đương nhiệm gồm 03 thành viên:

- + Bà Dương Thị Lam – Chủ tịch HDQT
- + Ông Đinh Tiến Thành – Ủy viên HDQT
- + Ông Nguyễn Quang Vinh – Ủy viên HDQT

***1. Tình hình chung của Công ty:***

***1.1. Những thuận lợi và khó khăn:***

***\* Thuận lợi:***

Công ty nhận được sự ủng hộ, hỗ trợ, giúp đỡ từ Tổng công ty thương mại Hà Nội – CTCP về nguồn lực con người đến hỗ trợ tài chính.

Cùng với đó là tâm huyết của HDQT, Ban Điều hành Công ty và sự đoàn kết, đồng thuận của người lao động Công ty, nỗ lực trong công việc.

***\* Khó khăn:***

Trong năm tài chính 2021, Công ty cổ phần Rượu Hapro vẫn đang tạm dừng sản xuất do giấy phép sản xuất rượu hết hạn từ 5/2014. Bộ máy giúp việc hạn chế về chuyên môn, kinh nghiệm làm việc chưa tham mưu được nhiều cho Ban lãnh đạo Công ty.

***1.2. Những kết quả đạt được trong năm tài chính 2021:***

***a, Kết quả sản xuất kinh doanh năm tài chính 2021 đã được kiểm toán:***

Hội đồng quản trị Công ty đã chỉ đạo sát sao Ban Điều hành trong việc triển khai thực hiện các kế hoạch năm tài chính 2021.



Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM như sau:

- Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 1.035 triệu đồng đạt gần 103 % (Kế hoạch ĐHCĐ thường niên năm 2021 giao là 1.005 triệu đồng)
- Lợi nhuận trước thuế: Lỗ 570.038.334 đồng
- Cổ tức: 0 %

***b/ Nguồn thu chủ yếu hiện nay của Công ty gồm:***

- Tiền cho thuê 3.450m<sup>2</sup> đất và tài sản trên đất của diện tích đất 6.330m<sup>2</sup> lô B5A tại Khu CNTP Hapro (đối tác thuê là Công ty TNHH Thiết bị giáo dục Đức Thanh thuê 3.450m<sup>2</sup> đất và tài sản trên đất. Đơn giá thuê cố định: 55.000.000 đồng/tháng đã bao gồm thuế VAT tương đương 660.000.000 đồng/năm đã bao gồm thuế VAT). Giá thuê đã bao gồm tiền thuê và phí duy tu bảo dưỡng);
- Tiền cho thuê 1 phần nhà kho dư thừa tại Nhà máy của Công ty (đối tác thuê là Công ty TNHH dịch vụ XNK và Thương mại SNG. Giá thuê: 26.928.000 đồng/tháng.
- Tiền cho thuê phương tiện vận tải (TT KD hàng miễn thuế HN trực thuộc TCT thương mại Hà Nội). Giá thuê xe tải: 10 triệu đồng/tháng
- Và thu hồi được 1 phần công nợ phải thu khách hàng từ nhiều năm trước để lại.

***2. Đánh giá hoạt động của HĐQT Công ty trong năm tài chính 2021:***

***a/ Công tác giám sát:***

HĐQT Công ty luôn coi trọng công tác giám sát hoạt động của Ban điều hành và bộ phận quản lý nhằm đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh được an toàn, tuân thủ đúng pháp luật.

Trong năm tài chính 2021, HĐQT Công ty đã tiến hành các cuộc họp hoặc lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản để thông qua việc ban hành các Nghị quyết, quyết định để giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền, chức năng của HĐQT.

Tại các phiên họp, các thành viên HĐQT tham dự đầy đủ, các phiên họp HĐQT mở rộng đều có sự tham gia của Ban điều hành Công ty. Các quyết định thông qua tại phiên họp đều nhận được sự thống nhất cao của các thành viên.

Các cuộc họp HĐQT đều đảm bảo đúng thủ tục theo quy định của luật pháp và điều lệ công ty. Các vấn đề cần chỉ đạo và quản lý, giám sát hoạt động SXKD của Công ty đều được các thành viên HĐQT bàn bạc công khai và nhất trí thông qua.

Chủ tịch HĐQT đã chủ trì các cuộc họp HĐQT có sự tham gia của Ban giám đốc và các cán bộ chủ chốt nhằm đưa ra các định hướng và giải pháp phù hợp với từng giai đoạn phát triển.

HĐQT Công ty đã phối hợp chặt chẽ với Ban giám đốc giải quyết những vướng mắc, khó khăn tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Công ty nhằm đảm bảo thực hiện các đường lối, chủ trương, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của HĐQT. Trên cơ sở đó, các thành viên HĐQT xem xét, thảo luận và đưa ra các quyết định phù hợp.

Ngoài các cuộc họp định kỳ, HĐQT Công ty quyết định các vấn đề chủ trương, chính sách của Công ty qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Tất cả các cuộc họp HĐQT đều có các thành viên Ban kiểm soát tham gia với tư cách quan sát viên.

Các cuộc họp của HĐQT Công ty:

Stt	Ngày họp	Số thành viên HĐQT tham dự họp	Tỷ lệ tham dự họp
1	07/07/2021	3/3	100%
2	01/01/2022	3/3	100%

Các Nghị quyết Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	1/2021/NQ-HĐQT	07/07/2021	Thông qua phương án cắt giảm lao động dôi dư của Công ty	100%
2	2/2022/NQ-HĐQT	01/01/2022	Thông qua phương án hoạt động 6 tháng tiếp theo của Công ty	100%

**b/ Thù lao, chi phí hoạt động và lợi ích khác đối với HĐQT Công ty trong năm tài chính 2021:** HĐQT Công ty không nhận thù lao và không có bất kỳ lợi ích vật chất nào khác tại Công ty (báo cáo tài chính cho năm tài chính 2021 được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam đã ghi nhận).



*c/ Các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó:*

Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: Như mục 7.1 thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính 2021 được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam.

*d/ Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: Công ty không có thành viên Hội đồng quản trị độc lập.*

*e/ Công ty không có Ủy ban kiểm toán trực thuộc HĐQT đối với trường hợp công ty tổ chức quản lý và hoạt động theo mô hình quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp*

*f/ Kết quả giám sát đối với Giám đốc Công ty:*

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc Công ty được thực hiện thông qua các báo cáo, các đề xuất của Giám đốc tại các cuộc họp HĐQT.

Hoạt động giám sát của HĐQT Công ty được duy trì thường xuyên, chặt chẽ, đảm bảo thực hiện đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ và Nghị quyết HĐQT Công ty;

Công tác điều hành của Giám đốc trong năm tài chính 2021 tuân thủ đúng quy định của pháp luật, điều lệ, quy chế quản trị công ty

Trong năm tài chính 2021 Giám đốc Công ty tự nguyện không nhận lương hàng tháng (báo cáo tài chính năm tài chính 2021 được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam đã ghi nhận). HĐQT Công ty đánh giá Giám đốc Công ty đã hoàn thành việc điều hành hoạt động của Công ty trong năm tài chính 2021; triển khai hiệu quả các giải pháp trọng tâm đã được HĐQT công ty đề ra.

*g/ Kết quả giám sát đối với Kế toán trưởng Công ty:* được duy trì thường xuyên, chặt chẽ, đảm bảo thực hiện đúng theo Điều lệ và quy định của pháp luật.

## **II. Phương hướng hoạt động của HĐQT năm tài chính 2022:**

Năm tài chính 2022 được dự báo với rất nhiều khó khăn, HĐQT Công ty định hướng hoạt động trong năm 2022 như sau:

1/ Kế hoạch SXKD năm tài chính 2022:

- Tổng doanh thu: 1.003 triệu đồng.

- Lợi nhuận trước thuế: 0 đồng

- Cổ tức: 0%.

2/ Công tác nhân sự và lao động tiền lương: Xây dựng chế độ tiền lương gắn liền với hiệu quả công việc, phù hợp với mô hình hoạt động hiện nay.

3/ Tìm đối tác liên doanh, liên kết trong công tác sản xuất kinh doanh.

4/ Duy trì cho thuê kho, nhà xưởng tại lô đất B5A và 1 phần kho dư thừa tại nhà máy.

5/ Đối chiếu, thu hồi công nợ đối với các khoản công nợ có khả năng thu hồi.

6/ Tận thu khai thác phương tiện vận tải dư thừa của Công ty.

7/ Tìm kiếm đối tác cho thuê dài hạn diện tích đất khoảng 2.800m<sup>2</sup> thuộc lô đất 6.330m<sup>2</sup> lô B5A tại Khu CNTP Hapro của Công ty.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty cổ phần Rượu Hapro năm tài chính 2021 và phương hướng hoạt động năm tài chính 2022.

HĐQT Công ty trân trọng cảm ơn sự ủng hộ, tin tưởng, hỗ trợ tích cực của các quý vị cổ đông đối với Công ty cổ phần Rượu Hapro.

Kính chúc quý vị mạnh khỏe và chúc Đại hội đồng cổ đông năm 2022 thành công tốt đẹp.

*Nơi nhận:*

- TCT TM HN-CTCP;
- ĐHĐCĐ, HĐQT, BKS Cty;
- Lưu: VP.

**TM. HĐQT CÔNG TY**



**Dương Thị Lam**



**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**  
**Trình Đại hội Cổ đông thường niên năm 2022**

**Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Rượu Hapro**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Rượu Hapro;
- Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm Soát được quy định trong Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Rượu Hapro;
- Căn cứ tình hình hoạt động của Công ty cổ phần Rượu Hapro, Báo cáo của Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành và tình hình hoạt động của Ban Kiểm Soát trong năm 2021;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty cho kỳ hoạt động từ 01/04/2021 đến 31/03/2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam.

Ban Kiểm Soát Công ty cổ phần Rượu Hapro (“Công ty”) xin trân trọng báo cáo với Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) những nội dung chính sau:

**I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021**

**1. Các cuộc họp và hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021:**

Ban Kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp để thực hiện các nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ Công ty, bao gồm các nội dung chính sau:

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ năm 2021;
- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành;
- Giám sát việc tuân thủ quy định pháp luật Nhà nước;
- Rà soát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh định kỳ tại Công ty theo chương trình làm việc của Ban Kiểm Soát;
- Thực hiện thẩm định Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách, Báo cáo tài chính, Báo cáo quản trị của Công ty, đưa ra ý kiến đóng góp để Công ty khắc phục kịp thời, đảm bảo các báo cáo được lập theo đúng quy định, phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Công tác kiểm tra, giám sát của các thành viên Ban Kiểm soát được thực hiện liên tục, có hệ thống nhằm nắm bắt kịp thời hoạt động của Công ty để giúp đơn vị phát hiện và khắc phục những tồn tại trong hệ thống quản lý, điều hành và hệ thống kiểm soát nội bộ.



## 2. Thù lao của Ban Kiểm soát năm 2021:

Ban Kiểm Soát hoạt động gồm có 03 thành viên gồm Trưởng ban và 02 thành viên. Năm 2021 ĐHĐCĐ thông qua phương án không chi trả phụ cấp, thù lao cho Ban kiểm soát.

## II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

### 1. Tóm tắt tình hình tài chính của Công ty như sau:

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Tài sản	Tại ngày 31/3/2022	Tại ngày 01/04/2021	Chênh lệch	Biến động
A	<b>Tổng tài sản</b>	<b>25,15</b>	<b>26,11</b>	<b>(0,97)</b>	<b>-3,7%</b>
1	Tài sản ngắn hạn	10,91	11,00	(0,09)	-0,8%
2	Tài sản dài hạn	14,24	15,11	(0,88)	-5,8%
B	<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>25,15</b>	<b>26,11</b>	<b>(0,97)</b>	<b>-3,7%</b>
1	Nợ phải trả	11,00	11,40	(0,40)	-3,5%
2	Vốn chủ sở hữu	14,14	14,71	(0,57)	-3,9%
C	<b>Cơ cấu tài sản và nguồn vốn</b>				
1	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	0,4339	0,4213	0,0126	3,0%
2	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	0,5661	0,5787	(0,0126)	-2,2%
3	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	0,4376	0,4365	0,0010	0,2%
4	Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn	0,5624	0,5635	(0,0010)	-0,2%
D	<b>Khả năng thanh toán</b>				
1	Tỷ số thanh toán hiện hành (TSLĐ/ Nợ Ngắn hạn)	0,1901	0,1900	0,0000	0,0%
2	Tỷ số thanh toán nhanh (TSLĐ-HTK/Nợ Ngắn hạn)	0,0659	0,0702	(0,0043)	-6,1%

(Số liệu kiểm tra trên Ban kiểm soát căn cứ vào sổ sách chứng từ kế toán do Phòng kế toán Công ty cung cấp tại thời điểm kiểm tra và thấy phù hợp với báo cáo tài chính. Sau này khi có Biên bản kiểm tra thuế nếu có chênh lệch sẽ được điều chỉnh).

Về biến động tài sản, nguồn vốn trong năm: Tổng tài sản, nguồn vốn vào thời điểm 31/3/2022 giảm 3,7% so với thời điểm 01/04/2021, tương ứng giá trị giảm 965 triệu đồng (trong đó: Phải thu ngắn hạn khác giảm -123 triệu đồng, KH TSCĐ: -634 triệu đồng, Chi phí trả trước dài hạn giảm -243 triệu đồng).

Về khả năng thanh toán các khoản nợ phải trả: Công ty không có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn vì hệ số thanh toán rất thấp.

Tình hình tài chính của Công ty vẫn mất cân đối: Nợ đầu kỳ còn lớn như nợ Tổng công ty Thương mại Hà Nội, nợ 1 số các nhà cung cấp...tồn đọng từ các năm trước để lại; công nợ phải thu phần lớn là những công nợ khó đòi và có khả năng không đòi được, lượng hàng tồn kho ít giá vốn cao, hàng tồn kho thiếu chưa xử lý lớn.

## 2. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh 2021

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Thực hiện 2021/ Kế hoạch 2021
Tổng doanh thu và thu nhập khác	1,005	1,039	103,38%
Tổng chi phí	1,005	1,609	160,09%
Lợi nhuận trước thuế		(0,57)	Không hoàn thành

Tổng doanh thu và thu nhập khác năm 2021 đạt 1,039 tỷ đồng tăng 3,37% so với năm 2020 và đạt 103,38% so với kế hoạch.

Lợi nhuận của Công ty từ 1/4/2021 đến 31/3/2022 lỗ 570 triệu đồng, lỗ lũy kế đến 31/3/2022 của Công ty 18,834 tỷ đồng và chi phí treo gác chưa hạch toán trong kỳ là 7,075 tỷ đồng.

**Nguyên nhân:** Năm 2021, Công ty tiếp tục tạm dừng sản xuất chế biến rượu Vodka do hoạt động sản xuất kinh doanh rượu vodka không có hiệu quả và giấy phép sản xuất rượu của Công ty đã hết hạn, công ty tiếp tục tập trung ổn định bộ máy, tận thu nguồn lực tài chính từ mặt bằng kho tàng dư thừa tại Nhà máy, khai thác phương tiện vận tải, tận thu công nợ tồn tại từ nhiều năm trước để lại. Nguồn thu chủ yếu để chi trả tiền lương, BHXH... cho 5 lao động của công ty (trong đó có Giám đốc và KTT kiêm nhiệm, GD không hưởng lương của Công ty) và chi phí thường xuyên; Trong năm Công ty đã thực hiện tinh giản bộ máy gọn nhẹ, cắt giảm tối đa số lao động dư thừa. Công ty đã thực hiện chấm dứt hợp đồng lao động đối với 08 lao động không bố trí được công việc. Do đó, chi phí quản lý năm 2021 giảm đáng kể.

### **Đánh giá công tác sản xuất kinh doanh**

Năm 2021 Công ty vẫn tiếp tục chưa có giải pháp khôi phục lại hệ thống sản xuất và phân phối sản phẩm, không có nguồn vốn để nâng cấp hệ thống máy móc, chưa nghiên cứu để phát triển bộ sản phẩm mới có sức cạnh tranh lớn trên thị trường.

### **Đánh giá công tác khai thác mạng lưới:**

- Đối với Khu Văn phòng và nhà xưởng Nhà máy Rượu tại Khu phụ trợ: tổng diện tích 4.853m<sup>2</sup>, diện tích sử dụng nội bộ: 4.241m<sup>2</sup>. Hiện công ty đang tận dụng cho thuê phần diện tích văn phòng, kho trống không sử dụng, cho Công ty TNHH DV XNK và TM SNG thuê làm văn phòng, kho 612m<sup>2</sup>. Phần diện tích còn lại công ty làm văn phòng, kho, nhà xưởng.
- Đối với lô đất B5A Cụm CNTP Hapro: tổng diện tích 6.330m<sup>2</sup>, đã khai thác được phần diện tích 3.450m<sup>2</sup> có sẵn nhà xưởng, cho Công ty TNHH thiết bị giáo dục Đức Thanh thuê làm nhà xưởng. Phần diện tích đất trống còn lại 2.880m<sup>2</sup> chưa khai thác được.





### 3. Thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty và sổ sách kế toán năm 2021

- Báo cáo tài chính của Công ty CP Rượu Hapro cho kỳ hoạt động từ ngày 1/4/2021 đến 31/3/2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam với ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

*“Đến ngày 31/3/2022, Công ty chưa hạch toán phân bổ chi phí trả trước của các năm trước (Ngắn hạn là 5.621.470.344 đồng và dài hạn là 1.454.106.582 đồng) vào kết quả hoạt động kinh doanh của năm tài chính năm 2021 với số tiền là 7.075.576.926 đồng. Trong đó, Công ty chưa hạch toán phân bổ chi phí trả trước của các năm trước vào kết quả hoạt động kinh doanh đến ngày 31/3/2021 là 7.076.100.735 đồng. Điều này đã làm Chi tiêu Chi phí trả trước ngắn hạn (Mã số 151) trên Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/3/2022 bị trình bày cao hơn với số tiền là 5.621.470.344 đồng, Chi tiêu Chi phí trả trước dài hạn (Mã số 261) trên Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/3/2022 bị trình bày cao hơn với số tiền là 1.454.106.582 đồng và Chi tiêu Lợi nhuận chưa phân phối (Mã số 421) trên Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/3/2022 bị trình bày cao hơn với số tiền là 7.075.576.926 đồng (tại ngày 31/3/2021 số tiền là 7.076.100.735 đồng), đồng thời Lợi nhuận trước thuế trên Báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (Mã số 50) của năm tài chính tại ngày 31/3/2022 đang phản ánh cao hơn với số tiền là 7.075.576.926 đồng (tại ngày 31/3/2021 số tiền là 7.076.100.735 đồng).*

*Với những tài liệu Công ty cung cấp, Chúng tôi chưa thu thập được bằng chứng kiểm toán đầy đủ và thích hợp để đánh giá khả năng thu hồi của các tài sản đang được phản ánh trên khoản mục “Tài sản thiếu chờ xử lý” trên Bảng Cân đối kế toán tại thời điểm 31 tháng 03 năm 2022 với giá trị 3.188.013.102 đồng (tại 31 tháng 03 năm 2021 là 3.188.013.102 đồng). Do đó, chúng tôi không thể đưa ra ý kiến về khả năng thu hồi của các tài sản thiếu này tại thời điểm 31/03/2022 cũng như ảnh hưởng của vấn đề này đối với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty”.*

*Đồng thời, Công ty kiểm toán CPA Việt Nam có ý kiến nhấn mạnh: “Chúng tôi xin lưu ý người đọc tới thuyết minh số 4 bản thuyết minh Báo cáo tài chính, tại ngày 31 tháng 03 năm 2022, nợ phải trả quá hạn là 1.200.000.000 đồng, lỗ lũy kế của Công ty là 18.834.100.771 đồng. Trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, Công ty có kết quả kinh doanh lỗ với số tiền 570.038.334 đồng. Những điều kiện trên cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty.”*

Như vậy, nếu Báo cáo tài chính từ ngày 1/4/2021 đến 31/3/2022 của Công ty CP Rượu Hapro hạch toán đầy đủ theo các ý kiến ngoại trừ của kiểm toán thì kết quả lỗ lũy kế của Công ty đến thời điểm 31/3/2022 là 29,097 tỷ đồng, mất 88,23% Vốn góp của chủ sở hữu.

- Việc ghi chép, mở sổ kế toán, phân loại các nội dung kinh tế theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành.

### III. TÌNH HÌNH TUÂN THỦ CÁC QUY ĐỊNH CỦA ĐIỀU LỆ CÔNG TY, NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG VÀ PHÁP LUẬT CỦA NHÀ NƯỚC

Ban Kiểm Soát đánh giá các hoạt động của Công ty trong năm 2021 tuân thủ theo đúng pháp luật hiện hành. Việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT cũng được giám sát chặt chẽ, đảm bảo đúng quy định đề ra. Trong phạm vi quyền hạn, trách nhiệm của mình, Ban Kiểm Soát đánh giá HĐQT, Ban Giám Đốc và các phòng ban liên quan đã không để xảy ra vi phạm nào lớn ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty.

### IV. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HĐQT VÀ BAN GIÁM ĐỐC

- Các nghị quyết của HĐQT đã được ban hành tuân thủ thẩm quyền của HĐQT và nội dung của các Nghị quyết này tuân thủ các Nghị quyết của Đại hội Cổ đông, Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty, và các quy định khác của pháp luật.
- HĐQT tổ chức họp định kỳ và bất thường do Chủ tịch HĐQT chủ trì, thường xuyên mời Ban Kiểm Soát tham gia trong các cuộc họp triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội Cổ đông; Thảo luận và quyết nghị những vấn đề quan trọng, giải quyết những vướng mắc trong hoạt động kinh doanh.
- Ban Kiểm Soát ghi nhận HĐQT, Ban Giám đốc đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý của mình tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của Đại hội Cổ đông và các quy định khác của pháp luật.

### V. ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HĐQT, BAN GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CỔ ĐÔNG

Trong năm 2021 Ban Kiểm soát đã nhận được sự phối hợp chặt chẽ của các Cổ đông, HĐQT, Ban Điều hành, các cán bộ quản lý. Ban Kiểm Soát đã nhận được đầy đủ các thông tin, báo cáo tài liệu cần thiết cho công tác kiểm tra giám sát cũng như cử cán bộ làm việc với Ban Kiểm soát khi có yêu cầu.

### VI. KIẾN NGHỊ

- Đề nghị Hội đồng quản trị, Ban giám đốc Công ty cần thực hiện cơ cấu lại vốn, tái cơ cấu toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh, ngành nghề hoạt của Công ty, tìm các nhà đầu tư trong nước, nước ngoài có khả năng, có nhu cầu, lập hồ sơ đầu tư để kêu gọi đầu tư, hợp tác một phần hoặc toàn bộ. Công ty cần tiếp tục tái cơ cấu bộ máy, giảm chi phí, đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ, bán hàng tồn kho, quản lý tốt dòng tiền, kiểm soát nợ mới.
- Tiếp tục nghiên cứu khai thác có hiệu quả tài sản, mảng lưới sẵn có đối với khu nhà máy, khu nhà xưởng, khu đất trống trong lô đất 6.330m<sup>2</sup> tại lô đất B5A khu CN Hapro.

### VII. KẾ HOẠCH KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2022

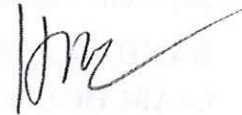
- Giám sát việc chấp hành các quy định pháp luật, Điều lệ của Công ty, tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, tình hình thực hiện các Nghị quyết, quyết định, chỉ thị của Hội Đồng Quản Trị.

- Thực hiện việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý điều hành của HĐQT và Ban Giám Đốc theo quy định của Điều lệ Công ty.
- Giám sát, đánh giá tình hình triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh, các dự án đầu tư, khai thác tài sản trong năm 2022.
- Thẩm định Báo cáo tài chính hàng quý, năm của Công ty. Phân tích, đánh giá tình hình tài chính, tình hình quản lý và sử dụng vốn của Công ty.
- Kiểm tra và đánh giá hiệu lực, hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty; Giám sát, kiểm tra việc thực hiện các biện pháp tiết giảm chi phí
- Phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Giám Đốc và các phòng/ban, đơn vị trực thuộc để triển khai, kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty hiệu quả hơn.

Trên đây là nội dung báo cáo về hoạt động của Ban Kiểm Soát Công ty cổ phần Rượu Hapro. Chúng tôi rất mong tiếp tục nhận được sự hỗ trợ của các Quý Cổ đông, HĐQT cũng như sự hợp tác, phối hợp chặt chẽ của Ban Giám Đốc và các phòng/ban nghiệp vụ trong Công ty.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Vũ Thị Mai Hồng**

Số: 51/2022/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 8 tháng 8 năm 2022

**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

**Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CÔNG TY CP RƯỢU HAPRO**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Rượu Hapro;
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị số 41/2022/NQ-HĐQT ngày 09/08/2022 về việc thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Rượu Hapro kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua các các vấn đề sau:

1. Thông qua Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/03/2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam, trong đó có một số chỉ tiêu chính như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Giá trị (VND)
I	<b>TỔNG TÀI SẢN</b> (tại ngày 31/3/2022)	<b>25.148.824.945</b>
1	Tài sản ngắn hạn	10.912.167.981
2	Tài sản dài hạn	14.236.656.964
II	<b>NGUỒN VỐN</b> (tại ngày 31/03/2022)	<b>25.148.824.945</b>
1	Nợ phải trả	11.004.325.716
2	Vốn chủ sở hữu	14.144.499.229
III	<b>KẾT QUẢ KINH DOANH</b> (từ 01/04/2021 đến 31/03/2022)	
1	Doanh thu thuần	1.034.669.091
2	Lợi nhuận trước thuế	(570.038.334)
3	Lợi nhuận sau thuế	(570.038.334)

(Theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/3/2022 đính kèm)

2. **Phân phối lợi nhuận:** Do kết quả kinh doanh trong năm tài chính của Công ty từ 01/04/2021 đến 31/03/2022 của Công ty bị âm nên Công ty không thực hiện phân phối lợi nhuận và không chia cổ tức.

3. **Kế hoạch SXKD năm tài chính tiếp theo:**

Chỉ tiêu	Năm 2022 (VND)	KH2022/TH2021
1. Tổng doanh thu và thu nhập khác	1.003.000.000	96,94%
2. Lợi nhuận trước thuế	0	-
3. Cổ tức	0	-

4. Thông qua việc Công ty không chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2022 để giảm bớt gánh nặng về tài chính cho Công ty.

5. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/03/2023:

HĐQT trình ĐHCĐ xem xét, ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm tài chính kết thúc ngày 31/03/2023 phù hợp với quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung trên.

Xin trân trọng cảm ơn!

*Nơi nhận:*

- Đại hội đồng cổ đông;
- CBTT;
- HĐQT, BKS, BGD;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Dương Thị Lam**